

Số: 214/TB-NTT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 11 năm 2022

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN, ĐÓNG HỌC PHÍ HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2022-2023 (ĐỢT 2 NĂM 2022)

Thực hiện Tiến độ đào tạo năm học 2022-2023, Kế hoạch số 158/KH-NTT ngày 21/7/2022 của Hiệu trưởng về việc lập thời khóa biểu học kỳ 2 năm học 2022-2023, Hiệu trưởng trường thông báo đến sinh viên (SV) đại học, liên thông đại học chính quy về nội dung đăng ký học phần, đóng học phí và học tập học kỳ 2 năm học 2022-2023 (đợt 2 năm 2022) như sau:

1. Quy định về việc đăng ký học phần

- SV phải đăng ký tối thiểu 10 tín chỉ/học kỳ và tối thiểu phải có 01 học phần Tiếng Anh không chuyên theo chương trình đào tạo. SV phải có thông tin phản hồi về việc đăng ký số tín chỉ dưới mức tối thiểu để không bị xử lý mức cảnh báo kết quả học tập theo quy định.

- SV các khóa tự đăng ký học phần Tiếng Anh không chuyên nếu học phần đó có trong chương trình khung của học kỳ. Sinh viên phải đăng ký học phần Tiếng Anh không chuyên trước rồi đăng ký các học phần chuyên ngành sau.

- SV phải đăng ký và tích lũy học phần **tự chọn** theo đúng chương trình khung. Học phần tự chọn của học kỳ này không tích lũy thay thế cho học phần tự chọn ở học kỳ khác.

- SV có dư nợ hoặc được miễn giảm học phí cần kiểm tra công nợ và liên hệ phòng Kế toán khi cần thiết để hoàn tất việc chuyển công nợ trước các thời điểm hủy đăng ký ít nhất 02 ngày.

2. Hình thức và thời gian đăng ký học phần

2.1 Thời gian học kỳ 2 năm 2022 - 2023

Bắt đầu: từ ngày 13/02/2023 đến ngày 11/06/2023

2.2 Hình thức đăng ký

Sinh viên đăng ký trực tuyến tại website: <http://phongdaotao.ntt.edu.vn> bằng cách đăng nhập hệ thống Cổng thông tin người học bằng tài khoản của chính mình.

Lưu ý: mỗi tài khoản của sinh viên chỉ đăng nhập được trên 1 thiết bị.

2.3 Thời gian đăng ký

Thời gian đăng ký học phần chia theo 02 nhóm Khoa/ Viện cụ thể tại các bảng bên dưới. SV nộp học phí theo thời gian quy định của từng nhóm lớp học phần đã đăng ký.

a) Nhóm 01

+ Thời gian đăng ký học phần, đóng học phí

Thời gian chuyển trạng thái “Mở lớp” từ lúc 16 giờ 30 phút, “Chỉ đăng ký” từ lúc 08 giờ 00 phút vào các ngày ghi theo bảng dưới đây:

STT	Sinh viên thuộc các Khoa/Viện, Ngành	Thời gian	
		Chuyển trạng thái “Mở lớp”	Chuyển trạng thái “Chỉ đăng ký” SV đóng học phí
1	- Công nghệ thông tin - Ngoại ngữ - Kỹ thuật thực phẩm và môi trường	Từ 16g30 Từ 02/12/2022 đến 05/12/2022	Từ 08g00 ngày 12/12/2023
2	- Tài chính - Kế toán - Quản trị kinh doanh	Từ 16g30 Từ 06/12/2022 đến 07/12/2022	
3	- Kỹ thuật công nghệ - Kỹ thuật xây dựng - Kiến trúc - Nội thất - MTUD	Từ 16g30 Từ 08/12/2022 đến 09/12/2022	Từ 08g00 ngày 14/12/2022
4	- Du lịch và Việt Nam học - Ngành Công nghệ sinh học - Luật - Viện Đào tạo quốc tế (NIIE)	Từ 16g30 Từ 09/12/2022 đến 11/12/2022	

SV đóng học phí sau khi có kết quả đăng ký học phần thành công vào các nhóm lớp có trạng thái “Chỉ đăng ký” và phải hoàn tất học phí trước thời điểm hủy đăng ký học phần. **Hạn chót sinh viên đóng học phí: 19/12/2022**

Sinh viên thuộc nhóm 01 có hoàn cảnh khó khăn nộp đơn gia hạn đóng học phí (có kèm minh chứng) về Phòng Quản lý Đào tạo để nhà Trường xem xét từ ngày 03/12 – 09/12/2022. Sau thời gian này sẽ không tiếp nhận đơn và giải quyết với bất kì lý do gì.

+ Thời gian hủy đăng ký, đăng ký bổ sung

STT	Thời gian	Nội dung thực hiện	Lưu ý
1	Từ 12/12/2022 đến 16/12/2022	SV khóa cũ gửi đơn đăng ký học ghép, học cải thiện.	- Tiếp nhận đơn: Khoa/Viện/ Trung tâm quản lý học phần. - SV nộp/chuyển khoản học phí sau khi đăng ký thành công.
2	21/12/2022	Hủy đăng ký học phần chưa hoàn thành học phí.	SV phải hoàn tất học phí trước thời điểm hủy

STT	Thời gian	Nội dung thực hiện	Lưu ý
3	26/12/2022	Hủy nhóm lớp học phần do không đủ số lượng SV theo quy định	
4	Từ 27/12/2022 đến 31/12/2022	SV đăng ký bổ sung và đóng học phí bổ sung	SV nộp/chuyển khoản học phí sau khi đăng ký thành công
5	05/01/2023	Khóa lớp và chuyển trạng thái N* (trạng thái nợ học phí)	SV chưa hoàn tất học phí học phần đăng ký
6	01/02/2023	Khoa/Viện/Trung tâm xuất/in danh sách lớp học phần	

b) Nhóm 02

+ Thời gian đăng ký học phần, đóng học phí

Thời gian chuyển trạng thái “Mở lớp” từ lúc 16 giờ 30 phút, “Chỉ đăng ký” từ lúc 08 giờ 00 phút vào các ngày ghi theo bảng dưới đây:

STT	Sinh viên thuộc các Khoa	Thời gian	
		Chuyển trạng thái “Mở lớp”	Chuyển trạng thái “Chỉ đăng ký” SV đóng học phí
1	- Dược (khóa 2018)	Từ 16g30 18/12/2022 đến 19/12/2022	Từ 08g00 ngày 02/01/2023
2	- Dược (khóa 2019) - Kỹ thuật xét nghiệm Y học (khóa 2019)	Từ 16g30 19/12/2022 đến 21/12/2022	
3	- Dược (khóa 2020) - Kỹ thuật xét nghiệm Y học (khóa 2020)	Từ 16g30 21/12/2022 đến 23/12/2022	
4	- Dược (khóa 2021) - Kỹ thuật xét nghiệm Y học (khóa 2021)	Từ 16g30 23/12/2022 đến 25/12/2022	
5	- Dược (khóa 2022) - Kỹ thuật xét nghiệm Y học (khóa 2022)	Từ 16g30 25/12/2022 đến 27/12/2022	
6	- Y (khóa 2017, 2018) - Điều dưỡng (khóa 2019, 2020)	Từ 16g30 27/12/2022	

Mhieu

STT	Sinh viên thuộc các Khoa	Thời gian	
		Chuyển trạng thái “Mở lớp”	Chuyển trạng thái “Chỉ đăng ký” SV đóng học phí
		đến 29/12/2022	
7	- Y (khóa 2019, 2020, 2021) - Điều dưỡng (khóa 2021) - Âm nhạc - Điện ảnh	Từ 16g30 29/12/2022 đến 31/01/2023	Từ 08g00 ngày 03/01/2023
8	- Y (khóa 2022) - Điều dưỡng (khóa 2022) - Giáo dục mầm non	Từ 16g30 31/12/2022 đến 02/01/2023	

SV đóng học phí sau khi có kết quả đăng ký học phần thành công vào các nhóm lớp có trạng thái “Chỉ đăng ký” và phải hoàn tất học phí trước thời điểm hủy đăng ký học phần. **Hạn chót sinh viên đóng học phí: 10/01/2023.**

Sinh viên thuộc nhóm 02 có hoàn cảnh khó khăn nộp đơn gia hạn đóng học phí (có kèm minh chứng) về Phòng Quản lý Đào tạo để nhà Trường xem xét từ ngày 20/12 – 03/01/2023. Sau thời gian này sẽ không tiếp nhận đơn và giải quyết với bất kì lý do gì.

+ Thời gian hủy đăng ký, đăng ký bổ sung

STT	Thời gian	Nội dung thực hiện	Lưu ý
1	Từ 02/01/2023 đến 08/01/2023	SV khóa cũ gửi đơn đăng ký học ghép, học cải thiện.	- Tiếp nhận đơn: Khoa/Viện/ Trung tâm quản lý học phần. - SV nộp/chuyển khoản học phí sau khi đăng ký thành công.
2	12/01/2023	Hủy đăng ký học phần chưa hoàn thành học phí.	SV phải hoàn tất học phí trước thời điểm hủy
3	13/01/2023	Hủy nhóm lớp học phần do không đủ số lượng SV theo quy định	
4	Từ 13/01/2023 đến 15/01/2023	SV đăng ký bổ sung và đóng học phí bổ sung	SV nộp/chuyển khoản học phí sau khi đăng ký thành công
5	16/01/2023	Khóa lớp và chuyển trạng thái N* (trạng thái nợ học phí)	
6	05/02/2023	Khoa/Viện/Trung tâm xuất, in danh sách lớp học phần	

2.3 Đăng ký học lại

a) Đăng ký mở lớp học lại

SV có nhu cầu học lại cần đề xuất mở thêm lớp học phần chưa có trong kế hoạch tại trang cá nhân SV (đăng nhập vào hệ thống công thông tin người học tại <http://phongdaotao.ntt.edu.vn/>). Mỗi SV lựa chọn đề xuất tối đa 5 lớp học phần để mở lớp. SV theo dõi thông báo của Khoa và Phòng QLĐT để thực hiện việc đăng ký học phần theo tiến độ.

b) Thời gian đăng ký học lại và nộp học phí

STT	Nội dung	Thời gian	
		Đợt đăng ký học lại 1	Đợt đăng ký học lại 2
1	SV đăng ký học lại vào các nhóm lớp học phần có trạng thái “Chỉ đăng ký” Đăng ký thành công SV phải nộp học phí	Từ 24/12/2022 đến 02/01/2023	Từ 07/03/2023 đến 18/03/2023
2	Hạn chót sinh viên đóng học phí	02/01/2023	18/03/2023
3	Hủy nhóm lớp học phần không đủ số lượng SV theo quy định	03/01/2023	22/03/2023
4	Khóa lớp và chuyển trạng thái N* (trạng thái nợ học phí)	05/01/2023	24/03/2023
5	Khoa/Viện/Trung tâm xuất/in danh sách nhóm lớp học phần	01/02/2023	24/04/2023

Lưu ý: SV nộp/chuyển khoản học phí qua Ngân hàng sau khi có kết quả đăng ký thành công trước khi Khoa/Viện/Trung tâm xuất/in danh sách nhóm lớp học phần theo từng đợt tương ứng.

3. Lịch học cố định

3.1 Kỹ năng giao tiếp

Phòng Quản lý đào tạo lập thời khóa biểu và đăng ký các nhóm lớp học phần Kỹ năng giao tiếp theo lớp đầu khóa. Khi LHP ở trạng thái “Mở lớp”, SV có thể điều chỉnh đăng ký nhóm học phần Kỹ năng giao tiếp bằng cách tự hủy và đăng ký lại vào lớp học phần khác

Lưu ý: Khuyến khích Sinh viên giữ theo đăng ký cố định để đảm bảo lớp học phần được mở theo dự kiến và tránh trùng lịch học.

a) Kỹ năng giao tiếp 1

Đăng ký cho SV các lớp cụ thể sau:

Nhan

Thời gian	Khoa	Sinh viên lớp	Số SV	Địa điểm	Lịch học
21/02/2023 - 04/03/2023 Dự kiến thi kết thúc HP: 18/03/2023	Điều dưỡng Dược	22KNGT.D2.01 22DDD1C,22DDD1D 22DDD2A 22DDS4A	350	Q4/ ONLINE	Lớp Sáng (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
	Dược	22KNGT.D2.02 22DDS3A, 22DDS3B 22DDS3C, 22DDS3D	300	Q4/ ONLINE	Lớp Chiều (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
	Quản trị kinh doanh	21KNGT.D3.01 21DQT1A,21DQT1B 21DQT1C,21DQT1D	300	Q.12/ ONLINE	Lớp Sáng (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
	Quản trị kinh doanh	21KNGT.D3.02 21DQT2A,21DQT2B 21DQT2C,21DQT2D	300	Q.12/ ONLINE	Lớp Chiều (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
	Quản trị kinh doanh	21KNGT.D3.03 21DQT3A,21DQT3B 21DQT3C,21DQT3D	300	Q.12/ ONLINE	Lớp Sáng (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
	Quản trị kinh doanh Du lịch và Việt Nam học	21KNGT.D3.04 21DQT4A, 21DQT4B 21DQT4C, 21DTMDT1A 21DTMDT1B 21DQQT1A, 21DTL1A 21DVN1A	300	Q.12/ ONLINE	Lớp Chiều (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
21/03/2023 - 01/04/2023 Dự kiến thi kết thúc HP 15/4/2023	Kỹ thuật - Công nghệ	22KNGT.D2.03 22DOT4A,22DOT4B 22DOT4C,22DOT4D 22DOT5A	300	Q.12/ ONLINE	Lớp Sáng (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
	Kỹ thuật - Công nghệ	22KNGT.D2.04 22DOT1A,22DOT1B 22DOT1C,22DOT1D	300	Q.12/ ONLINE	Lớp Chiều (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần

Thời gian	Khoa	Sinh viên lớp	Số SV	Địa điểm	Lịch học
	Kỹ thuật - Công nghệ	22KNGT.D2.05 22DOT2A,22DOT2B 22DOT2C,22DOT2D	300	Q.12/ ONLINE	Lớp Sáng (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
	Kỹ thuật - Công nghệ	22KNGT.D2.06 22DOT3A,22DOT3B 22DOT3C,22DOT3D 22DHT1A	300	Q.12/ ONLINE	Lớp Chiều (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
	Dược	22KNGT.D2.07 22DDS1A,22DDS1B 22DDS1C,22DDS1D	350	Q4/ ONLINE	Lớp Sáng (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
	Dược	22KNGT.D2.08 22DDS2A,22DDS2B 22DDS2C,22DDS2D	350	Q4/ ONLINE	Lớp Chiều (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
18/04/2023 - 02/05/2023 Dự kiến thi kết thúc HP 20/5/2023	Quản trị kinh doanh Kỹ thuật Thực phẩm và Môi trường	21KNGT.D3.05 21DTP1A,21DTP1B, 21DKQT1A,21DKQT1B 21DLG1A,21DLG1B 21DLG1C	290	Q.12/ ONLINE	Lớp Sáng (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
	Công nghệ Thông tin	22KNGT.D2.09 22DKTPM1A,22DKTPM1 B 22DKTPM1C,22DMMTT T1A 22DTH1A,22DTH1B	300	Q.12/ ONLINE	Lớp Chiều (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
	Công nghệ Thông tin	22KNGT.D2.10 22DTH1C,22DTH1D 22DTH2A,22DTH2B 22DTH2C,22DTH2D	300	Q.12/ ONLINE	Lớp Sáng (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng tuần
	Công nghệ Thông tin	22KNGT.D2.11 22DTH3A,22DTH3B 22DTH3C,22DTH3D	300	Q.12/ ONLINE	Lớp Chiều (06 buổi/lớp) Thứ 3,5,7 hàng

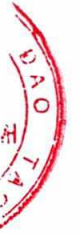
Thời gian	Khoa	Sinh viên lớp	Số SV	Địa điểm	Lịch học
					tuần
	Du lịch và Việt Nam học	21KNGT.D3.06 21DDL1A,21DNH1A, 21DNH1B,21DKS1A, 21DKS1B,21DKS1C	250	Q.12/ ONLINE	Lớp Sáng (06 buổi/lớp) Chủ nhật hàng tuần

b) Kỹ năng giao tiếp 2

Đăng ký cho SV các lớp cụ thể như sau:

Thời gian	Khoa/Ngành	Sinh viên lớp	Số SV	Địa điểm	Lịch học
20/02/2023 - 04/03/2023 Dự kiến thi kết thúc HP: 18/03/2023	Công nghệ thông tin	21KNGT2.D2.01 21DKTPM1A,21DKTPM1B 21DKTPM1C,21DKTPM1D 21DKTPM2A,21DKTPM2B	300	Q12/ ONLINE	Lớp sáng (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần
	Công nghệ Sinh học Công nghệ thông tin	21KNGT2.D2.02 21DSH1A, 21DTH1A,21DTH1B 21DTH1C,21DTH1D 21DMMTTT1A,21DTH3B	300	Q12/ ONLINE	Lớp chiều (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần
	Công nghệ thông tin	21KNGT2.D2.03 21DTH2A,21DTH2B 21DTH2C,21DTH2D 21DTH3A	300	Q12/ ONLINE	Lớp sáng (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần
	Ngoại ngữ	21KNGT2.D2.04 21DTT1A,21DTT1B 21DTT1C,21DTT1D 21DTT2A	300	Q12/ ONLINE	Lớp chiều (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần
	Viện Đào tạo Quốc tế NTT	21KNGT2.D2.05 21BAFV01,21BBAV01 21BBAV02,21BBAV03 21BBAV04,21BBAV05 21BBLV01,21BHMV01 21BHMV02	280	Q4/ ONLINE	Lớp sáng (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần

Thời gian	Khoa/Ngành	Sinh viên lớp	Số SV	Địa điểm	Lịch học
	Viện Đào tạo Quốc tế NTT	21KNGT2.D2.06 21BAEV01, 21BAEV02 21BITV01, 21BITV02 21BITV03, 21BITV04 21BLGV01	250	Q4/ ONLINE	Lớp chiều (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần
	Kiến trúc - Nội thất - Mỹ thuật ứng dụng Kỹ thuật Xây dựng	21KNGT2.D2.07 21DDH1A, 21DDH1B 21DTK1A, 21DTR1A 21DXD1A, 21DXD1B	300	Q12/ ONLINE	Lớp sáng (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần
	Công nghệ kỹ thuật ô tô	21KNGT2.D2.08 21DOT1A, 21DOT1B 21DOT1C, 21DOT1D 21DOT2A	300	Q12/ ONLINE	Lớp chiều (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần
20/03/2023 - 01/04/2023	Công nghệ kỹ thuật ô tô	21KNGT2.D2.09 21DOT2B, 21DOT2C 21DOT2D, 21DOT3A 21DOT3B	300	Q12/ ONLINE	Lớp sáng (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần
Dự kiến thi kết thúc HP 15/4/2023	Công nghệ kỹ thuật ô tô	21KNGT2.D2.10 21DOT3C, 21DOT3D 21DOT4A, 21DOT4B 21DOT4C, 21DOT4D	300	Q12/ ONLINE	Lớp chiều (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần
	Dược	21KNGT2.D2.11 21DDS1A, 21DDS1B 21DDS1C, 21DDS1D	300	Q4/ ONLINE	Lớp sáng (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần
	Dược	21KNGT2.D2.12 21DDS2A, 21DDS2B 21DDS2C, 21DDS2D	300	Q4/ ONLINE	Lớp chiều (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần
17/04/2023 - 03/05/2023	Dược	21KNGT2.D2.13 21DDS3A, 21DDS3B 21DDS3C, 21DDS3D	300	Q4/ ONLINE	Lớp sáng (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng



Handwritten signature

Thời gian	Khoa/Ngành	Sinh viên lớp	Số SV	Địa điểm	Lịch học
Dự kiến thi kết thúc HP 20/5/2023		21DDS4A			tuần
	Kỹ thuật - Công nghệ Kỹ thuật Thực phẩm và Môi trường	21KNGT2.D2.14 21DCD1A,21DCD1B 21DDT1A,21DHT1A 21DHH1A,21DTNMT1A	300	Q12/ ONLINE	Lớp sáng (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần
	Luật	21KNGT2.D2.15 21DLK1A,21DLK1B 21DLK1C,21DLK1D 21DLK2A	300	Q12/ ONLINE	Lớp chiều (5 buổi/lớp) thứ 2, 4, 6 hàng tuần

3.2 Giáo dục thể chất

- Nhà trường đăng ký mặc định học phần Giáo dục thể chất cho SV. Trước khi mở LHP và chuyển trạng thái “Mở lớp”, SV có thể điều chỉnh việc đăng ký lớp học phần Giáo dục thể chất bằng cách hủy, đăng ký lại nhóm khác.

- Lịch học cụ thể sinh viên theo dõi trên Cổng thông tin người học tại <http://phongdaotao.ntt.edu.vn/>

Hiệu trưởng Nhà trường đề nghị các đơn vị liên quan và sinh viên nghiêm túc thực hiện nội dung Thông báo này./.

Nơi nhận:

- BGH (để b/cáo);
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Công TTSV;
- Lưu: VT, QLĐT (NKN).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Lan Phương